

Số: /BC-UBND

Bình Yên, ngày tháng 02 năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Định Hóa về thực hiện chương trình chuyển đổi số huyện Định Hóa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND xã Bình Yên**

Thực hiện công văn số 42/VHTT-TH ngày 13/02/2025 của Phòng Văn hóa thông tin huyện Định Hóa về việc xây dựng Báo cáo tổng kết chương trình, đề án, Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 thuộc lĩnh vực văn hóa thông tin, UBND xã Bình Yên báo cáo nội dung như sau:

#### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ**

##### **1. Sự Lãnh đạo, chỉ đạo**

Thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/HU ngày 12/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa về việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của UBND huyện Định Hóa về việc thực hiện chương trình chuyển đổi số huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Đảng ủy xã Bình Yên đã xây dựng Chương trình hành động số 11-CTr/ĐU ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Bình Yên về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

UBND xã Bình Yên đã xây dựng Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021. Kế hoạch thực hiện Chương trình Chuyển đổi số xã Bình Yên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 về việc kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số trên địa bàn xã Bình Yên.

- Quyết định số: 27/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 về việc phân công công chức phụ trách lĩnh vực Chuyển đổi số cấp xã;

- UBND xã xây dựng các Kế hoạch Chuyển đổi số, xây dựng Kế hoạch CNTT hàng năm và tổ chức tọa đàm về Chuyển đổi số, CCHC.

##### **2. Nguồn nhân lực**

Thực hiện nghị định 33/2023/NĐ -CP về Cán bộ, công chức cấp xã, UBND xã Bình Yên giao cho công chức Văn phòng - Thống kê chịu trách nhiệm về công tác Chuyển đổi số.

UBND xã thành lập tổ kiêm nhiệm về chuyển đổi số với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và phân công tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số được thực hiện tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh cấp xã, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử xã, tuyên truyền lồng ghép tại các cuộc họp, hội nghị và tổ chức tọa đàm về công tác chuyển đổi số đến các thành phần có liên quan.

### **3. Công tác đảm bảo an toàn thông tin**

UBND xã ban hành quyết định số: 104/QĐ- UBND ngày 10/9/2024 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng mạng máy tính nội bộ và các thiết bị công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của UBND xã Bình Yên.

#### **- Quản lý mạng máy tính**

Công chức được giao phụ trách quản trị mạng của xã (công chức phụ trách CNTT, chuyển đổi số của đơn vị) có trách nhiệm quản lý trang thiết bị, các ứng dụng phần mềm sử dụng chung để khai thác tài nguyên mạng; trực tiếp theo dõi, giám sát việc sử dụng các dịch vụ mạng máy tính của cơ quan; cấp quyền, phân quyền truy cập cho công chức, viên chức một số phần mềm kết nối với máy tính vào mạng máy tính xã để khai thác, sử dụng thông tin phục vụ yêu cầu công tác theo hướng dẫn kỹ thuật của quản trị mạng.

#### **- Truy cập mạng, khai thác cơ sở dữ liệu**

1. Việc truy cập vào mạng nội bộ phải xuất phát từ yêu cầu phục vụ công tác quản lý, điều hành tác nghiệp của xã.

2. Trường hợp có sự thay đổi vị trí làm việc của công chức, viên chức việc giữ nguyên hoặc thay đổi các tài khoản đã cài đặt trên máy tính phải thông báo đến Quản trị mạng để phối hợp, tiến hành thay đổi.

3. Cá nhân truy cập từ xa vào mạng nội bộ của xã có trách nhiệm bảo mật thông tin, thông số kỹ thuật kết nối mạng. Nghiêm cấm việc cung cấp, tiết lộ để lọt thông tin ra bên ngoài.

4. Khi khai thác, sử dụng các phần mềm như: phần mềm QLVB, hòm thư công vụ), phần mềm quản lý cán bộ công chức, xử lý kiến nghị cử tri,... tại các điểm truy cập Internet công cộng, tuyệt đối không đặt chế độ lưu trữ mật khẩu trong các trình duyệt.

5. Không truy cập các trang web không biết rõ nguồn gốc; không được xâm nhập trái phép vào các máy trạm của các xã, đơn vị và các máy trạm trong hệ thống của xã, trừ trường hợp được sự thỏa thuận chia sẻ thông tin.

#### **- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

1. Cài đặt phần mềm xã, chống virus, mã độc cho tất cả các máy tính trong mạng nội bộ của cơ quan, đơn vị, thiết lập chế độ cập nhật hàng ngày cho phần mềm này.

2. Khi sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh được cấp tài khoản phải đổi mật khẩu khi được cấp mới, thường xuyên định kỳ thay đổi mật khẩu với mật độ cao.

3. Hạn chế sử dụng chức năng chia sẻ thư mục (Sharing). Khi sử dụng chức năng này thiết lập cơ chế chỉ đọc (Read Only) đối với những thư mục được chia sẻ trong mạng nội bộ. Chỉ sử dụng cơ chế cho phép toàn quyền đọc, ghi (Read, Write) khi thật cần thiết yêu cầu phải sử dụng mật khẩu khi truy cập thư mục chia sẻ và thực hiện thu hồi chức năng này sau khi đã sử dụng xong.

4. Việc sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài như ổ cứng di động, các loại thẻ nhớ, thiết bị lưu trữ USB,... phải quét virus trước khi đọc hoặc sao chép dữ liệu.

#### **- Bảo vệ bí mật Nhà nước**

1. Không được sử dụng máy tính nối mạng để soạn thảo văn bản, chuyên giao, lưu trữ thông tin có nội dung thuộc bí mật nhà nước; cung cấp tin, tài liệu và đưa thông tin bí mật nhà nước trên mạng.

2. Không được in, sao chụp tài liệu bí mật nhà nước trên các thiết bị kết nối mạng; tuân thủ Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước và các quy định khác có liên quan của Nhà nước về công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Khi sửa chữa, khắc phục các sự cố của máy tính dùng soạn thảo văn bản mật, phải báo cáo Lãnh đạo xã và có sự giám sát, quản lý chặt chẽ.

#### **4. Hạ tầng số**

Hiện nay, tại Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ xã, máy tính: Có 23 bộ máy tính/19 cán bộ, công chức đạt 100%, máy tính được kết nối mạng internet, phân cho các tổ chức, cán bộ, công chức để phục vụ trong công việc, Máy in: 16 cái, Máy scan: 03 cái, Camera an ninh: 02 cái, Thiết bị wifi: 05 cái. Như vậy, quy mô của hệ thống mạng LAN cung cấp dịch vụ cho khoảng từ 30 - 50 người sử dụng thường xuyên. Các máy tính của xã hàng năm được cài đặt phần mềm Bkav Pro Internet Security bản quyền để phòng chống virus xâm nhập vào máy tính.

Tổng số 405/989 số hộ gia đình có kết nối internet đạt 40,6%.

Số người dân từ 18 tuổi trở lên có điện thoại thông minh/tổng số dân là 1767/3734 đạt 47,3%.

#### **4. Chính quyền số**

- Sử dụng các phần mềm dùng chung: việc tăng cường sử dụng hệ thống một cửa điện tử trong hoạt động đã phát huy được hiệu quả trong việc cung cấp các dịch vụ công cho các tổ chức, cá nhân, góp phần hình thành nhận thức và thói quen ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính với UBND xã. Tỷ lệ văn bản được ký số đạt 95% đối với văn bản hành chính thông thường, trao đổi văn bản điện tử trong nội bộ cơ quan thông qua phần mềm quản lý văn

bản đạt 100%. Thực hiện chuẩn hóa các quy trình thủ tục hành chính, điện tử cấp xã trên phần mềm một cửa điện tử đảm bảo triển khai đồng bộ các dịch vụ công trực tuyến và liên thông cấp huyện, cấp xã.

- Việc đưa chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ, cũng như chữ ký số của cán bộ lãnh đạo, công chức chuyên môn áp dụng trong việc phát hành các văn bản của cơ quan (trừ văn bản mật) đã góp phần tạo ra sự chuyển biến lớn trong thực hiện nhiệm vụ. Các cán bộ lãnh đạo và công chức xã đã được cấp tài khoản sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp vì vậy các văn bản thống kê, kế hoạch, báo cáo... đều được chuyển liên thông qua hệ thống phần mềm quản lý giúp các cán bộ giảm thời gian đi lại, bớt công in ấn. Đồng thời giúp việc quản lý lưu trữ văn bản được chặt chẽ, khoa học hơn.

- Trang thông tin điện tử được công khai 100% văn bản pháp quy (trừ văn bản mật), công khai các tin tức, sự kiện địa phương. Trang thông tin điện tử đảm bảo công khai đầy đủ các nội dung theo điều 11 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Trang thông tin điện tử được thành lập Ban biên tập, xây dựng quy chế hoạt động cụ thể.

- Đối với hệ thống Đài truyền thanh được lắp đặt hệ thống truyền thanh công nghệ thông minh và đảm bảo mức độ thông tin đạt khoảng trên 50% thông tin đến người dân trên địa bàn xã. UBND xã xây dựng Ban biên tập đài truyền thanh, quy chế hoạt động, nhật ký phát thanh hàng năm và có sơ đồ bố trí cụm loa truyền thanh trên địa bàn xã.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ: TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP. Việc giải quyết TTHC cho công dân được thực hiện đúng, đủ, kịp thời và không có hồ sơ quá hạn.

## **5. Kinh tế số, xã hội số**

### **5.1 Kinh tế số**

UBND xã ra quyết định thành lập tổ công nghệ số cộng đồng 9/9 xóm đạt 100%. Tổ công nghệ số hỗ trợ người dân tham gia chuyên đổi số. Tổ công nghệ số có đầy đủ các đoàn thể tại xóm để đảm bảo việc triển khai các nội dung đến các hội viên, đoàn viên và Nhân dân trên địa bàn xóm. Hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng như C- thái nguyên, Định danh điện tử VneID, Sổ tay Đảng viên, Sổ khám sức khỏe điện tử, ...Tuyên truyền các hộ kinh doanh đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử. Các cửa hàng kinh doanh buôn bán không sử dụng tiền mặt, đều hỗ trợ sử dụng mã QR thanh toán.

### **5.2 Xã hội số**

#### **Triển khai nền tảng xã hội số, công dân số, thu hẹp khoảng cách số:**

Công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu được thực hiện hoàn toàn trên phần mềm cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

**Lĩnh vực giáo dục và đào tạo:** Nhiều ứng dụng được triển khai phục vụ công tác quản lý, dạy và học như: phần mềm quản lý thư viện, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử Elearning, phần mềm dạy và học trực tuyến tại các trường. Phần mềm Kế toán, Phần mềm Emis, thực hiện phần mềm giáo án điện tử, phần

mềm quản lý tài sản nhà nước

**Lĩnh vực y tế:** Một số ứng dụng đã được triển khai trên địa bàn như số sức khỏe điện tử. Phần mềm Bảo hiểm y tế, công tác báo cáo thống kê, phần mềm quản lý tiêm chủng, quản lý bệnh nhân, phần mềm không lây nhiễm,...

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Chuyển đổi số đã mở được mở rộng và triển khai đến các xóm, thành lập tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số tại các xóm và có sự vào cuộc của Chi ủy và các ngành, đoàn thể trong xóm. Tổ công nghệ số đã hỗ trợ người dân cài đặt các ứng dụng để dễ dàng khai thác thông tin về nhiều lĩnh vực.

Chuyển đổi số đã giúp cho cơ quan quản lý nhà nước, trường học, trạm y tế, doanh nghiệp thực hiện quản lý được thuận tiện, chặt chẽ và nhanh chóng. Người dân hạn chế được thời gian, công sức đi lại và có thể giải quyết việc tại nhà mà không phải đi trực tiếp.

Việc kinh doanh, buôn bán sản phẩm trên sàn thương mại điện tử giúp đã giúp lan tỏa và chia sẻ rộng rãi nguồn tìm hiểu đến với khách hàng và tạo nguồn thu nhập ổn định cho các hộ kinh doanh. Người dân có cơ hội lựa chọn và thuận tiện trong việc trao đổi mua bán.

### **2. Hạn chế, tồn tại**

Số lượng hồ sơ do người dân, doanh nghiệp tự thực hiện theo hình thức trực tuyến trong thực tế còn thấp, phần lớn do cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa hỗ trợ người dân thực hiện. Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động chưa có sự tích cực, chủ động và đối tượng trẻ, thành thạo công nghệ tham gia còn ít.

Cán bộ phụ trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin phải kiêm nhiệm, không có chuyên môn cao về lĩnh vực phụ trách dẫn đến việc thực hiện còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế**

- Nguyên nhân khách quan

- Khả năng cân đối nguồn lực tài chính còn hạn chế, do đó việc triển khai các chương trình, đề tài, dự án công nghệ thông tin đã được phê duyệt chưa được đồng bộ và chậm so với yêu cầu đề ra.

- Nguyên nhân chủ quan

Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong phát triển công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số chưa được mạnh mẽ.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

3. Cán bộ phụ trách tham gia các lớp đào tạo tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với địa phương, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

4. Thực hiện xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong các lĩnh vực cụ thể trên địa bàn xã, trong các cơ quan đơn vị.

5. Thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng chuyển đổi số trong các lĩnh vực, phối hợp với các cấp, ngành lĩnh vực liên quan liên kết với các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm về chuyển đổi số để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.

6. Phối hợp với các đơn vị liên quan, đề xuất nâng cấp chất lượng hạ tầng thông tin internet trên địa bàn xã đảm bảo chất lượng, tốc độ cao phục vụ công tác quản lý điều hành, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội địa phương, bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; đẩy mạnh họp trực tuyến, họp không giấy, ký số... nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã.

7. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người của địa phương thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

#### **IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

Cấp trên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức kỹ năng tin học cơ bản, nâng cao và đảm bảo an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu xử lý công việc chuyên môn.

Có hỗ trợ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về chuyển đổi số trên địa bàn cho tổ công nghệ số cộng đồng.

Trên đây là báo cáo công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Bình Yên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

**Nơi nhận:**

- Phòng VH&TT huyện;
- Đảng ủy, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VP, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Xuân Điền**